

(Ngày 11-3 Quý Dậu)

NAM MÔ B N S THÍCH CA MÂU NI PH T

Các giáo tử thân mến,

Các vị có nghĩ rằng, hiện chúng ta đang ở đây không? Các vị có nghĩ rằng, ta đang sắp sửa làm gì không? Đây không phải là một đấng trai đàn làm chay, đây không phải là nơi hội họp thường lệ, mà đây là Đấng Giáo Đàn Thiệu Hòa và các vị ở đây đều chuần b lãnh thọ giáo pháp của Phật. Đó là một đấng hốt sặc quan trọng với Phật Pháp, là một ngườ xuất gia như các vị đã biết, không phải chỉ ra khỏi nhà thế gian đấng này chùa là đấng, n ra khỏi nhà thế gian đấng này Chùa thì chỉ là một xuất đấng c thế gia. Còn hai đấng quan trọng khác là xuất phiến não gia và xuất tam giáo gia ch a thành tựu đấng c, mà ch a thành tựu hai đấng sau thì đấng xuất gia tr c không có công đ c bao nhiêu, không có giá trị bao nhiêu. Bởi vì có bao nhiêu ngườ i, d u ngườ i ta không phải đ u tròn áo vuông nh ng họ có thể ở nhà đấng Chùa công qu đấng c, n u nh theo hình thức các vị đó, cũng có thể gọi là xuất gia đấng c. Nhưng mà đó chỉ là xuất thế gia mà thôi. Cho nên muốn xuất phiến não gia, xuất tam giáo gia thì phải b c thêm một b c nữa, đó là phải thọ giáo Pháp của Phật.

Là một ngườ i Phật tử, dù thế gia hay xuất gia có hai đấng c b n, thành tựu đấng c hai đấng c b n này thì mới thành tựu đấng c một ngườ i Phật tử thế gia hay xuất gia, đó là chánh kiến và tinh giáo. Ngườ i thế gia thì trì tam quy, tin Phật, tin Pháp, tin Tăng một cách đúng đấng sâu s c, b n vững, kiên c đó là thành tựu Chánh kiến. Một ngườ i Phật tử thế gia sau khi đã quy y Tam B o và thọ trì Ngũ giáo, giữ gìn theo năm đấng luật giáo thế gia của Phật chế, đó là thành tựu đấng c Tinh giáo. Một ngườ i Phật tử thế gia thành tựu đấng c Chánh kiến, thành tựu đấng c tinh giáo thì mới gọi là đấng c của Phật, n u không thành tựu đấng c hai đấng đó, d u x ng là Phật tử cũng chỉ là Phật tử đúng đấng, đúng danh nghĩa. Thế gia đã v y, thì xuất gia cũng v y, cũng có hai đấng căn b n đó là thành tựu đấng c Chánh kiến và thành tựu đấng c Tinh giáo. Thành tựu Chánh kiến thì ngườ i xuất gia, thế gia đấng y nh nhau, cũng l y Tam B o làm Thầy, tôn thờ Phật, tôn thờ Pháp, tôn thờ Tăng là lý tưởng cao c c a đấng mình. Nh m vào đó, h ng vào đó làm m c đích đ b c thế gia, đó là thành tựu Chánh kiến. Nhưng mà còn phải thành tựu đấng c Tinh giáo nữa, n u không thành tựu đấng c Tinh giáo thì ngườ i xuất gia cũng không làm tròn đấng c b n ph n của ngườ i xuất gia. Giáo thế gia chỉ có 5 giáo, giáo xuất gia Sa Di 10 giáo, T Kheo 250 giáo, T Kheo Di 350 giáo, đó là nh ng giáo Pháp mà Phật đã quy đấng nh cho ngườ i đấng c của Phật, khi mu n b c chân vào làm đấng c của Phật trong hàng xuất gia. Cho nên thành tựu giáo Pháp

Tôn giáo thì thành tựu được điều kiện quan trọng thứ 2 để thành tựu được một nền giáo dục xuất gia. Ngay hôm nay, các vị ở Chùa nhieu ngày, nhieu năm, nhieu tháng tức các vị đã thành tựu được cái xuất thế gia. Nhưng hôm nay các vị bước lên một bước nữa để thử thách giới Pháp của Phật, mong thành tựu được xuất thế gia và Tam giới gia, bậc giới mới trên vốn được chỉ nguyện xuất gia của mình. Cho nên giờ phút này, giờ phút sắp đến đây là giờ phút hết xuất quan trọng đối với đời xuất gia của các vị, cũng như hết sức quan trọng đối với Phật Pháp. Nếu các vị không thử giới tức các vị không hoàn thành được một vị Sa Di, không hoàn thành được một vị Tỳ Kheo, thì mình không hoàn thành Sa Di không hoàn thành Tỳ Kheo thì không thử giới là xuất gia, mà đã là không hoàn thành được nền giáo dục xuất gia thì không thử nào được nữa. Nhưng Phật Pháp thì bậc giới Phật Pháp cũng không thử trên đời được, cho nên sự thử giới này chỉ nên nghiệm quan trọng đối với Phật Pháp. Như trong giới, trong luật Đức Phật đã dạy: khi nào ở đâu mà có 10 Tỷ y truy n thử giới Pháp, có người thử giới Pháp, hoặc có 5 Tỷ y cùng nhau truy n thử giới Pháp, có người thử giới Pháp và giữ gìn giới Pháp thì bậc giới Phật Pháp được trên đời (Tỳ Ni Pháp trừ, Phật Pháp Diệt Trừ). Nhưng mà Tỳ Ni Tông còn được trừ nghĩa là còn có người thử giới, truy n giới và còn có người giữ giới, tức nhiên giới luật còn, mà giới luật còn tức nhiên Phật Pháp còn, cho nên việc thử giới là một việc hết sức quan trọng, quan trọng cho mình, quan trọng cho Phật Pháp. Vì vậy, trong giờ phút này các vị nên xét lại tâm nguyện của mình, phát một lòng chí thành chí kính hết sức, xin hỏi tất cả, bậc hết tất cả, quên hết tất cả những gì vốn nên đến việc xuất gia và hành đố giữa thoát. Các vị hãy đem một lòng hết sức thanh tịnh, trang nghiêm và cung kính đến đây các vị lãnh thử giới Pháp. Tâm của các vị được như vậy, thì giới Pháp, giới thử mới thành tựu trên vốn viên mãn ở nơi các vị. Người có lại tâm các vị không được như thế, không được chí thành, và không được thấy đây là một điều quan trọng cho cá nhân xuất gia của mình, một điều quan trọng đối với Phật Pháp, thì bậc giới đâu có thể tránh được Thế P S, đó, thế a cũng không làm sao trên được giới thử vào nơi các vị.

Cho nên trước khi các vị đăng đàn lãnh thử giới pháp, các vị hãy giữ lại tâm tịnh, xét lại lòng mình, phát một lòng hết sức dũng mãnh, hết sức tinh tấn và quý báu đời với giới pháp thì lúc bậc giới thử của các vị mới lãnh thử được viên mãn. Vì sao phải lãnh thử giới pháp? Đức Phật dạy: Giới luật của Phật có những công đức hết sức lớn lao, trong luật Đức Phật đã nêu lên 10 điều lợi ích của một giới Phật. Khi Phật chế giới nào thì Ngài đưa nêu lên 10 điều lợi ích đó, để cho các đệ tử thấy rõ ràng, giới của Phật chế không phải là chuyện suông, là không có ý nghĩa, nhưng mới giới Phật chế rồi có ý nghĩa, rồi có lợi ích cho người nào phát tâm muốn thử.

Một điều đó là gì? Theo trong luật giới là 10 cú nghĩa. Một cú nghĩa tức là 10 điều lợi ích của một giới luật. Khi Phật chế giới luật Ngài đưa nêu lên 10 điều đó, để cho các người thử giới biết rõ giới luật của mình thế có sự quý báu lợi ích như vậy. Chẳng không phải một điều vui, một điều vui hay nói suông.

Điều lợi ích thế như thế:

"Nhiếp thọ Tăng" (ghép vào hàng Tăng). Có thời giờ Phật thì mới được nhiếp thọ vào nếp Tăng đoàn của Phật, có thời giờ luật thì mới được Tăng Đoàn của Phật nhiếp trì cho, cho nên điếu lợi ích thì nhất là "Nhiếp thọ Tăng". Nếu người ở Chùa 10 năm, 20 năm mà không thọ giờ thì vẫn là một người cư sĩ, hoặc thọ giờ Sa Di, chứ không thọ giờ là Tỳ Kheo được. Khi nào có thọ giờ Tỳ Kheo thì mới được nhiếp thọ vào Tăng Đoàn của Phật, mới nhiếp vào Tăng sư để trở thành một trong ba ngôi Tăng Bô, trở thành một vị trong chúng Trung Tôn. Cho nên giờ Pháp chính là dắt dẫn ta đi vào Tăng Đoàn, đi vào ngôi vị chúng Trung Tôn, nếu không thọ giờ Pháp thì mặc dù có cạo đầu, mặc áo đi chằng nưa, cũng không đi vào Tăng Đoàn, không thọ vào chúng Trung Tâm được. Cho nên điếu lợi ích thì nhất của giờ Pháp làm cho người xuất gia thọ giờ được nhiếp thọ Tăng. Đó là điếu lợi ích thì nhất.

Điếu lợi ích thì hai:

"Linh Tăng hoan hỷ" (làm cho chúng Tăng hoan hỷ). Nghĩa là mới điếu giờ luật của Phật chờ ra, khi nào cho người thọ trì được hoan hỷ. Khi một người thọ giờ, người khác thọ giờ, tuy đã thọ giờ Tỳ Kheo của Phật rồi, đầu là người thọ giờ 1 năm, 2 năm, 3 năm, cho đến thọ giờ 80 năm đi nữa, thì người thọ giờ 80 năm cũng như thọ giờ 1 năm đầu, đều có một tâm thọ giờ như nhau. Cho nên mới ở Bát Tát gia chúng Tăng giờ là Đợi Đợi Tăng, Đợi Đợi Tăng không phân biệt là ông Tăng 70 h, 60 h, 50 h, 40 h ... hay là ông Tăng mới thọ giờ cũng nằm trong Đợi Đợi Tăng, không phân biệt gì hết. Bởi vì, giờ thọ là một, 250 giờ là một đời vị Tăng, 350 giờ là một đời vị Ni, thì người mới thọ giờ cũng thọ 250 giờ. Vậy mới thọ cũng chung quy, thọ 30 năm cũng chung quy, cho nên Tăng thọ quy, nó thọ như nhau. Một người đã thọ giờ thọ như vậy rồi, giờ giờ thọ như vậy rồi thì thọ người khác thọ giờ đều vui mừng hoan hỷ. Cho nên một người đi tu mà thọ người khác đi tu, một người thọ giờ mà cũng thọ người khác thọ giờ cũng thọ giờ như mình, thì lý làm hoan hỷ. Khi đã thọ giờ rồi, nếu có gặp người thọ giờ, người này thọ người kia gặp người thọ giờ được thanh tịnh, thọ hỷ như vậy, mình rồi hoan hỷ, người kia thọ mình thọ giờ mà giờ giờ được thanh tịnh, người kia cũng hoan hỷ lắm. Đó là một sự hoan hỷ với nhau, thọ được sự tiến bộ và sự tu hành của nhau, chứ không phải là một sự hoan hỷ vì thọ nhau làm như vậy sai trái mà ta thọ người để ý với nhau, các vị nên để ý chỗ này. Cho nên mới khi đã thọ giờ rồi, phải tôn trọng giờ, quý trọng giờ, người nào có giờ chung nào thì công đức lớn lao chung đó. Người nào vì nghiệp duyên không giờ được nhiếp u, thì người đó phạm giờ của họ đã thọ. Mặc dù, họ đã phạm giờ, nhưng đời vị người Phạm giờ ta không thọ khinh, và ta cũng không hoan hỷ với họ. Nếu khi thọ một người phạm giờ mà hoan hỷ theo với họ, tức có nghĩa là mình đã phạm họ theo sự phạm giờ của họ. Cho nên sự hoan hỷ này là một sự hoan hỷ đời trước như người cùng chung lãnh thọ giờ pháp, thì giờ được thanh tịnh như nhau, đó là sự hoan hỷ của Tăng, một sự hoan hỷ đúng nghĩa, là một vị Tăng hoan hỷ trước như người thọ trì giờ được thanh tịnh. Đó là điếu lợi ích thì hai.

Đi u ích lợi th ba:

"Linh Tăng an lạc" (khi n cho chúng Tăng đ c an lạc). Gi i Pháp nó khi n cho Tăng đ c an lạc, n u Tăng không có gi i thì làm sao có th an lạc đ c. M t ng i không trì gi i thì làm sao có th an lạc đ c. M t ng i không trì gi i thì chính ng i đó tâm đã có t i l i, kh u đã có t i l i, thân đã có t i l i, mà khi thân kh u ý đã có t i l i thì không th an lạc cho chính ng i đó đ c. Ng i đó đã không an lạc, thì không th làm an lạc cho ng i khác. Cho nên trong m t chúng Tăng ng i này gi gi i thân, kh u, ý đ c thanh t nh, an lạc, t o thành m t chúng h i, m t Tăng đoàn mà ai n y cũng đi trong m t gi i Pháp thanh t nh c a Ph t, đ u đ c an lạc nh nhau. L y s th trì gi gìn gi i thanh t nh mà an lạc. Không ph i l y đi u h n thua, không ph i l y v t ch t, không ph i l y đ a v ... mà an lạc, nh ng đây l y đi u gi gi i pháp thanh t nh c a Ph t, mà t o thành m t chúng Tăng an lạc v i nhau. Ta th h i trong đám đông ng i, t 4 ng i tr lên hàng trăm, hàng ngàn ng i mà n u nh không có gi i pháp, không có gi i luật, chúng Tăng đó không th nào an lạc, chúng Tăng đó s vô k luật, chúng Tăng đó s vô h nh. Khi đã là trong chúng Tăng có ng i vô k luật, có ng i vô h nh thì chúng Tăng đó không th nào an lạc đ c, không th nào an lạc cho cá nhân, cũng không th nào an lạc cho c đoàn th . Cho nên gi i c a Ph t có m t s ích thi t l i vô cùng, làm cho chúng Tăng đ c an lạc. Đó là đi u ích lợi th ba.

Đi u ích lợi th t:

Linh v tính gi t n" (làm cho ng i ch a đ c tin s đ c tin) Chúng ta bi t r ng, Tăng là m t trong Tam B o, Tăng là m t hình dung, m t hình nh c a Đ c Ph t t i th gian. Tăng có trang nghiêm, Tăng có thanh t nh thì khi b y gi Tăng m i tr thành m t Tăng B o. Khi đã trang nghiêm thanh t nh tr thành m t Tăng B o thì m i là ch quy ng ng cho tín đ , ch phát lòng tin cho tín đ , không làm kh i lòng tin cho tín đ đ c. Cho nên nh gi i Pháp mà làm cho m t ông Tăng đ c thanh t nh chính là hình nh c a Đ c Ph t hi n ra i th gian.

Đ c Ph t đã đi t đ r i, xa r i, Ngài còn l u l i cái t ng tr n Chùa, nh ng cái t ng đó, nó có l i lạc cho chúng sanh m t m t, còn m t m t khác c n ph i có m t hình nh c a Đ c Ph t s ng đ ng trong m t v Tăng. Trong m t v Tăng có gi i, có ki n, trong m t v Tăng gi gi i thanh t nh nghiêm trang đó là m t hình nh Đ c Ph t s ng đ ng trong m t v Tăng. Chính v Tăng đó là m t bi u hi n, đ u không hoàn toàn nh Đ c Ph t đi n a, thì cũng m t ph n bi u hi n Đ c Ph t, mà khi đã là bi u hi n c a m t Đ c Ph t, thì m i là cái n i phát kh i lòng tin cho nh ng ng i ch a tin. V y thì khi m t v Tăng không tu hành, m t v Tăng không đúng đ n, m t v Tăng không nghiêm trang, m t v Tăng không thanh t nh, m t v Tăng không có ki n th c đúng đ n, không có lòng chánh tín, ch c ch n v Tăng đó s phá ho i lòng tin c a k khác, ch không th làm cho ng i ta ch a tin s phát lòng tin đ c. Đ i tr c m t v Tăng

mà không nghiêm túc, không thành mọt v. Tăng nh v y, thì ch ng nh ng ng i ch a tin đã không tin mà ng i đã có tin r i cũng th i th t. Đó là đ i u ích l i th t.

Đi u ích l i th năm:

"Tín giữ linh Tăng trộm ng" (ngươi đã có tin, khi n h đ c tăng trộm ng). Đ i v i v Tăng giữ giữ i h nh nghiêm túc, oai nghi đ nh đ c, ngôn ng đàng hoàng, tâm t r ng rãi, hi u bi t đúng đ n, v Tăng đó ch c ch n ng i khác nhìn vào, tín đ nhìn vào đầu phát kh i lòng tin, vì ai đã tin r i ch c ch n s đ c tăng trộm ng thêm, kiên c thêm, ch không b th i thất. Chúng ta cũng th y, nhi u tín đ lúc đ u đ n chùa hăng hái l m, tin t ng l m, nh ng cũng có th i gian b th i thất. Th i thất vì g p l chuy n n , chuy n kia m t ph n, nh ng th i thất cũng vì g p nh ng v s không ch ng ch c, không đ ng đ n, không đàng hoàng. Khi m t v s nh v y, ch ng nh không l i cho mình, cũng không l i cho tín đ , mà đã là không l i cho mình, không l i cho tín đ cũng có nghĩa là không l i cho Ph t Pháp.

Vì vậy, mà biết rõ rằng, giữ gìn giữ lại luật nghiêm trang thanh tịnh là một hình ảnh sống động của Đức Phật, dù cho chúng ta ở bất cứ đâu, nhưng hình ảnh này cũng đã làm cái nôi cho những người tin rằng là (đức tăng trưởng) càng tin thêm, càng kiên cố vững chắc hơn, khi một tín đồ đã tin một cách kiên cố vững chắc, thì đó làm một điều tốt lành cho Phật Pháp được phát huy, được tồn tại. Đó là điều ích lợi cho năm.

Đi u ích l i th sáu:

"Nan đi u gi linh đi u" (đ c đi u) (Ng i khi đi u ph c đ c đi u ph c). Đi v i ng i Nan đi u ph c mà đem gi i lu t ra thì có th đi u ph c đ c h . N u không có gi i thì không bi t cần c vào đâu đ nói ng i này có i, ng i kia có t i, ng i n không l i, ng i đó thanh t nh, không cần c vào đâu mà nói nh v y đ c. Nh ng mà khi đã có gi i lu t r i, có m c th c r i thì chính đó là cái th c đ đo cái hành vi, ngôn ng s tu hành, thanh t nh c a m i ng i. Đã có gi i lu t r i thì bi t đ c ng i đó ph m t i đâu, ph m gi i nào, x tr nh th nào, rõ ràng phân minh. Khi đã rõ ràng phân minh có đi u ph c nh v y r i, thì đ u có ng i đ u ngoan c đ n đâu, ng ng ng ch đ n đâu, nan đi u nan ph c đ n đâu, cũng ph i đi u ph c và đ c đi u ph c. N u tr ng h p không đi u ph c đ c thì theo nh trong lu t t c là chúng Tăng s c t i m t t n, không cho nh p vào trong Tăng đoàn. Nh v y trong Tăng đoàn s có ng i nhu thu n, Tăng đoàn không có ng i nan đi u, nan ph c n a. Cho nên gi i lu t có l i ích làm cho ng i nan đi u, nan ph c đ c đi u ph c. Đó là đi u l i ích th sáu.

sáu căn, thọ y, nghe, ngửi, nếm, xác, chạm, ý nghĩa. Nó tởm ra cái nọc căn nhậy, cho nên gọi là "Lũ U", cũng như nọc tởm ra cái nọc cái mồi ghét vậy. Lũ nọc a nhòng thọ đó, nó làm cho chúng sinh lọt, lọt não trong tam giới, không thoát ra được, cũng như giết nọc lọt, chấy rết xuồng, cho nên gọi là Lũ U. Tóm lại chữ Lũ U là mọt danh từ khác để cho phiền não. Hai chữ "Lũ U" và "HOC" thòng trong Kinh Nyllaya gọi là 'Lũ U HOC'. Học là s mê lêm, s mê lêm đây cho THAM, SÂN, SI, nên gọi chung là lữ ho c. Bây giờ gọi lữ ho là sao?

Hữ lữ u t c là có s lữ ho c, cho nên cái "Tích thành hữ lữ u chi nhân" (chả thành cái nhân hữ lữ u), t c nhiên là cái nhân là phiền não, vì vậy gọi là "Hữ lữ u". Con người chúng ta là con người hữ lữ u, bởi vì con người chúng ta có cái phiền não ở trong đó, cho nên cái Pháp gì thì ta nhìn thấy cái Pháp đó, tiếng gì thì ta nghe thấy cái tiếng đó, rồi chấp vào cái tiếng đó, nên nó làm cho ta khởi lên phiền não thì cái Pháp đó cũng gọi là Pháp hữ lữ u. Cho nên chính ta là Pháp hữ lữ u, tâm là tâm hữ lữ u, cái Pháp hòng, vậy xác... nó gọi cho ta sinh phiền não, tăng trưởng phiền não thì nhòng Pháp đó gọi là Pháp hữ lữ u. Vậy thì cái hữ lữ u đó làm sao mà trừ? Lữ chi mà trừ? Không thấy lữ, bực mà trừ được, lữ danh vọng mà trừ được, lữ chấp vớ trừ được, lữ quýn thọ trừ được, mu n trừ được cái lữ đó cho có gọi Pháp cớ a Đ c Ph t trừ được mà thôi. Cho không lữ chi mà trừ được hết c, không lữ chi mà trừ được cái tham, cái sân, cái si, chấp ngã, vô minh, c chấp... không lữ chi mà trừ được, ti n b c, quýn thọ, danh vọng... không thấy nào trừ được, cho có giáo Pháp, cho có giới luật cớ a Ph t m i trừ được, như giáo Pháp cớ a Ph t m i trừ được nhòng cái hữ lữ u trong hi n t i đó, gọi là đo n hữ lữ u hi n t i. Đó là cái ích lợi th tám cớ a giới luật.

Đi u l i ích th chín:

"Đo n v lai hữ lữ u" (đo n phiền não trong đời v lai) Chúng ta thọ trì, giữ giới hôm nay, chòng nhòng trừ phiền não hôm nay, mà trừ được phiền não tởng lai, bởi vì phiền não hôm nay là m m m ng cớ a phiền não ngày sau, mà mình đã trừ được phiền não ngày hôm nay, chín mình đòng thọ i trừ được phiền não ở ngày sau. Nghi p cũ không phát, nghi p cũ bỏ d t đi, nghi p m i không t o n a, đó là m c đích cớ a người tu hành, mà cũng là m c đích cớ a người thọ trì giới pháp. Như có thọ trì, giữ gìn giới Pháp mà làm cho ta d t được phiền não trong tởng lai. Đó là đi u ích lợi th chín.

Đi u ích lợi th m i:

"Linh Chánh Pháp cớ u t r" (khi n cho Chánh Pháp được t n t i lâu dài) Nếu như không có giới luật thì Ph t Pháp không thấy t n t i lâu dài ở thọ gian. Nếu như không có giới luật thì Tăng

Năng li... u th... vô th... ng

Khí t... c thú nê hoàn

Công đ... c nan t... nghi

V... hình th... chí ti... t

Cát ái t... s... thân

Xu... t gia ho... ng Ph... t đ... o

Th... đ... nh... t thi... t nh... n.

Khi m... t v... B... n S... mà l... y cái dao c... o ch... m tóc trên đ... u mà truy... n gi... i Sa Di cho đ... t... thì đ... c lên câu đó, tán thán b... ng câu đó. M... t ng... i mà có cái chí... xu... t gia nh... v... y, th... t là m... t ng... i đ... i tr... ng phu m... i nh... n rõ đ... c cu... c đ... i là vô th... ng, nh... nh... n rõ đ... c cu... c đ... i vô th... ng, nên không s... ng v... i cu... c đ... i vô th... ng đó, mà bi... t tìm con đ... ng gi... i thoát kh... đau trong cu... c đ... i vô th... ng đó. Đó là b... c đ... i tr... ng phu. Cho nên ng... i xu... t gia, ng... i tu sĩ trong lu... t cũng g... i là m... t chi... n sĩ. Chi... n sĩ đánh v... i ai? Chi... n sĩ đánh v... i gi... c. Gi... c phi... n não, là phi... n não ma, là Thiên ma là gi... c Ba tu... ng, Ngũ âm ma là gi... c ngũ... m và t... ma là gi... c ch... t, đó là b... n th... gi... c. Ng... i xu... t gia gi... gìn gi... i lu... t là m... t chi... n sĩ đánh l... n v... i b... n th... ma đó, mà n... u nh... ph... m gi... i t... c là thua. Cho nên khi ph... m gi... i chính là m... t chi... n sĩ b... i tr... n, b... i tr... n tr... c b... n th... ma đó.

Vì v... y, trong T... Ba La Di Gi... i, có khi g... i là "T... Khí" (4 gi... i) mà ph... m vào trong cũng nh... đ...

bồ. Có khi gọi 4 gọi đó là "Đoạn đứ", ai phạm vào 4 gọi đó thì cũng như cây Sa La, cây Đa, cây Cau bồ chột ngang không mọc lên được nữa. Nhưng cũng có chỗ gọi 4 thì Ba La Di này là "Tha Thích", cho nên ai phạm một trong bốn gọi đó thì gọi là Tha Thích. Tha Thích có nghĩa là sao? Đó là 4 thì ma, mà khi phạm một trong 4 gọi đó tức là thua nó, hễ khi ngỗ nghịch bị thua nó, và nó trở nên kẻ thắng, cho nên gọi là Tha Thích. Do đó một ngỗ nghịch chỉ cần sĩ phỉ chẳng là một đứ trong phụ. Đứ trong phụ mới đánh lên với 4 thì ma đó. Nhưng mà, có đứ c đứ trong phụ chẳng, là khi nhìn rõ cuộc đời là vô thường, tất sự là nhìn rõ cuộc đời là vô thường, có đó, không đó, cuộc đời của chúng ta chỉ trong nháy mắt, trăm năm trong nháy mắt, 80 năm trong nháy mắt, mới lọt lòng ra chết đi cũng trong nháy mắt, quay đi quay lại chỉ trong nháy mắt, nếu ngỗ nghịch biết rõ tất cả đứ trong nháy mắt như vậy, mà với tinh thần giác ngộ rõ ràng thì ngỗ nghịch đó sẽ tìm cách gọi thoát cái vô thường đó. Cho nên có lên Đứ c Phật nói rằng: Có những ngỗ nghịch cũng biết cần già đau chết, nhưng họ không tìm đứ ng đứ thoát sanh, già, đau chết. Ta biết sanh, già, đau chết nên ta ra, ta muốn tránh sanh già đau chết đó, cho nên ta xuất gia thành đứ o. Ngờ lý vô thường cho nên ta mới xuất gia tìm đứ o đứ c, nếu ngỗ nghịch xuất gia tìm đứ o mà không một chút nào nhìn thấy đứ c vô thường đó, thì thì chi cũng c chạp, thì chi cũng bám chết, thì chi cũng ham muốn chạp chạp không thì làm sao hơn các thì ma đứ c, không thành đứ trong phụ xuất gia tìm đứ o đứ c. Cho nên ngỗ nghịch xuất gia tìm đứ o là đứ trong phụ hiểu rõ đời vô thường, mới khi tất thú nê hoàn (bồ tất đứ n với Niết Bàn), đó là công đứ c khó nghĩ lường, không có chi mà bồ ng đứ c. Về hình thức chí tất. Có o tóc hỷ hình, ăn đứ m bồ c hỷ hình, ng đứ m bồ c hỷ hình, không trang sức như thế gian. Hỷ hình đứ thì chí tất, chí tất xuất gia tìm đứ o, xuất gia đứ tu hành, đứ ho ng đứ o Phật. Thế đứ nhứt thì tất nhân (thế đứ tất c m i ngỗ nghịch), đó là chí nguyện lên lao, chỉ có ngỗ nghịch có chí tất, đứ trong phụ mới có chí nguyện lên xuất gia ho ng đứ o Phật, thế đứ nhứt thì tất nhân. Đó là một lần tán thán khi một vị Sĩ, Bồ Sĩ c m dao c o cái chòm tóc trên đứ đứ truy n gọi Sa Di, đứ lên lần tán thán đó. Trong khi tán thán chí trong phụ c a ngỗ nghịch xuất gia như vậy, vậy chúng ta tất hỷ tất sao chúng ta có đứ c một trong phụ như vậy không? Vì c xuất gia này, nếu quý Ngài thường nghe nói đến nhứt c l i nhứt u cách đứ ca ng i, đứ khuy n khích, đứ nâng đỡ và cho ra cho ngỗ nghịch xuất gia phỉ biết như thế nào. Quý vị đã học trong các sách, quý vị cũng như, khi nói về xuất gia có câu như thế này: "Phù xuất gia già, phát túc siêu ph ng, tâm hình đứ tất c, Thích Long thánh ch ng, ch n nh p mà quên, dung báo tất ân, bồ tất tam h u. Nh c bồ tất nh thế, l m xí tăng luân, ngôn h nh hoang s , h triêm tính khí, tích niên hành x , th n bồ bồ tất di, ho ng h t nh t sanh, t ng hà băng th ?" Phú xuất gia gi (ngỗ nghịch xuất gia). Ngỗ nghịch xuất gia là ngỗ nghịch như thế nào. Ngỗ nghịch xuất gia là ngỗ nghịch phát tâm tất bồ c đi đứ n ph ng tr i cao r ng đứ làm gì? Đứ tu hành gi gi i, truy n bá chánh pháp. Thích Long thánh ch ng, nghĩa là làm cho gi ng Phật đứ ng một đi, và đứ c t n t i, phát huy tăng tr ng. Ch n nh p ma quân là ch n nh p 4 thì ma như nói đứ tr c (Thiên ma, Phi n não ma, Ngũ m ma, t ma), ch n nh p quân ma là đứ bồ 4 thì ma đó, đứ v t lên trên nó, trở thành một ngỗ nghịch gọi thoát, một ngỗ nghịch đi di n cho Phật ho ng đứ ng chánh Pháp. Có Thích Long thánh ch ng, ch n nh p ma quân như vậy, mới là báo đứ c t ân (ân Cha M , ân Qu c gia, ân Tam Bồ o, ân Sĩ Tr ng), bồ tất tam h u (c u giúp ba cõi). Nh c bồ tất nh thế, nếu không đứ c nh thế, thì l m xí tăng luân, l m xen vào hàng tăng. Ngôn h nh hoang s nghĩa là ngôn và hành s sài, ngôn hành ch qua loa, tu cũng tu qua loa, h c thì h c qua loa, nói cũng nói qua loa... nghĩa là cái chi cũng đứ n s . Như vậy nó không thì tất c, không thành t u ch là h triêm tính thí, hu ng đứ ng qu tín thí mà thôi. Tích niên hành x , th n bồ bồ tất di, hành x là n i hành đứ ng là s nói năng ngôn ngữ tâm tất suy nghĩ, cái gọi là t t ng, vì c làm c a ngày tr c, c a ngày x a khi ch a xuất gia. Lúc ch a xuất gia tu t p nh thế nào, thì bây giờ y nguyên như thế đó,

sĩa c dũng mĩnh, hĩa t sĩa c đĩ i trĩa ng phu, hĩa t sĩa c chi tiĩ t xuĩ t gia hoĩa ng Phĩa t đĩ o, thĩa đĩ nhĩa t thiĩ t nhĩn, đĩ báo đáp lĩa cĩng ĩa n Tam Bĩa o, báo đáp lĩa cĩ nguyĩa n xuĩ t gia cĩa a mĩnh, cũng đĩ trĩa n vĩa n cĩa tĩm xuĩ t gia cĩa a mĩnh khi đĩ cĩ duyên lành đĩ n Chĩa gĩa p Phĩa t.

Bĩa y nhiĩu lĩa i mong cĩa vĩa chuĩa n bĩa tĩm tĩa, thu gĩa n tĩm tĩa cho thanh tĩa nh, trang nghiĩm kiĩn cĩa đĩ ngĩa mai trĩa c Thĩa p Sĩa cĩa vĩa lĩnh thĩa giĩa i Phĩp cao cĩa cĩa a Đĩa c Phĩa t, làm tròn mĩa t vĩa Tĩng, mĩa t vĩa Ni, mĩa t vĩa Cĩa Sĩ xĩa ng đĩng lĩa ngĩa i đĩa tĩa cĩa a Phĩa t.

NAM MÔ Bĩa N Sĩa THĨCH CA MẤU NI PHĩa T
Hĩa Thĩa ng Thĩch Thiĩ n Siêu Tuyên luĩ t sĩa

Nguĩa n: QuangDuc.com

BTV